

EURO POLYMERS PU-HF

Euro Polymers PU-HF là sơn phủ polyurethane 5 thành phần, bề mặt hoàn thiện có khả năng ngăn ngừa bám bẩn, nhiễm vi sinh, có độ bền cao phù hợp cho các khu vực sản xuất chế biến ẩm ướt, được sử dụng làm lớp phủ trên sàn bê tông có độ dày từ 6÷9 mm.

ĐẶC TÍNH	- Bề mặt hoàn thiện láng mờ liền mạch, - Khả năng chống mài mòn và chống sốc nhiệt cao. - Thời gian khô sau khi sơn phủ nhanh, có thể đi lại nhẹ nhàng sau 12 giờ - Kháng axit hữu cơ, axit khoáng loãng, chất béo thực vật, động vật, dầu mỡ và dung môi - Chống mài mòn cơ học và mài mòn do di chuyển của các thiết bị có tải trọng lớn - Chịu được nước nóng và hơi nước (khi vệ sinh sàn) - Tuân thủ các yêu cầu của HACCP - Dễ dàng trong việc giữ sạch bề mặt sàn và bảo trì - Không mùi nên không gây nhiễm độc cho thực phẩm - Không có nguy cơ bắt lửa và gây hỏa hoạn Nhiệt độ có thể dao động từ -40°C đến +120°C Độ dày 6 mm: chịu được nhiệt độ từ + 100°C đến -25°C Độ dày 9 mm: chịu được nhiệt độ từ 120°C đến -40°C
KHU VỰC ÁP DỤNG	Thích hợp cho những khu vực thường xuyên tiếp xúc với hóa chất tẩy rửa mạnh ở nhiệt độ cao, yêu cầu khả năng chịu mài mòn cơ học và chống sốc nhiệt cao như nhà máy chế biến sữa, thực phẩm-đồ uống, thủy sản, kho lạnh, nhà máy hóa chất
CHUẨN BỊ BỀ MẶT	- Nền bê tông phải chắc, đạt cường độ nén 25MPa, cường độ kéo tối thiểu 1,5 N/mm². - Làm sạch bề mặt khỏi bụi bẩn, dầu mỡ, tạp chất và quan trọng nhất là phải đảm bảo khô hoàn toàn, độ ẩm bề mặt sàn không vượt quá 5%. Bề mặt bê tông mới: phải được để khô tối thiểu 28 ngày Bề mặt bê tông cũ: sửa chữa các lỗ hổng và vết nứt trên bề mặt bê tông bằng cát thạch anh. Loại bỏ các phần bê tông yếu, bụi bẩn, dầu mỡ và rêu mốc hay bất kỳ các tạp chất nào làm giảm độ liên kết giữa lớp sơn PU-HF với sàn bê tông - Mài bề mặt bê tông để tạo nhám làm tăng khả năng kết dính giữa bê tông với lớp sơn. - Cắt các rãnh có chiều rộng 6mm và chiều sâu tối thiểu 8mm ngay bên trong khu vực thi công và xung quanh cổng, cột và các phần nhô ra nơi sẽ thi công PU-HF
ĐIỀU KIỆN THI CÔNG	Nhiệt độ thi công: 10°C - 30°C (tối thiểu 3°C trên điểm sương). Nhiệt độ không được giảm xuống dưới 5°C trong vòng 24 giờ đầu sau khi thi công.
ĐÓNG GÓI BẢO QUẢN	36kg/bộ (3kg A + 3kg B + 14kg C + 16kg D +0,2kg÷0,5kg bột màu - tùy theo màu sắc) - Sản phẩm có thể bảo quản 12 tháng trong vỏ thùng nguyên vẹn, chưa mở của nhà sản xuất ở nơi khô ráo tại nhiệt độ 10 - 25°C. Bảo quản ở nơi mát mẻ, khô ráo, thông gió tốt, tránh các nguồn nhiệt và ánh nắng trực tiếp, giữ thùng ở vị trí thẳng đứng.

Product datasheet

Date: 02/01/2025

version 01

EURO POLYMERS PU-HF

HƯỚNG DẪN PHA TRỘN	- Tỷ lệ trộn 3kg A + 3kg B + 14kg C + 16kg D + 0,2kg÷0,5kg màu (tùy theo màu sắc). Không chia nhỏ hoặc thay đổi tỷ lệ.. - Trộn màu với thành phần A cho đến khi đồng nhất (khoảng 1 phút) bằng máy trộn xoắn ốc ở tốc độ 350-600 vòng/phút. Nếu thi công trong điều kiện nhiệt độ dưới 20°C, có thể thêm chất xúc tác (lượng sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất) vào thành phần A trước khi trộn màu và trộn (1 phút) cho đến khi đồng nhất. - Thêm thành phần B vào hỗn hợp và trộn (1,5÷2 phút) cho đến khi đồng nhất. - Thêm dần thành phần C và D vào hỗn hợp (khi máy trộn đang chạy). Di chuyển máy trộn xung quanh từ bên này sang bên kia và từ trên xuống dưới và cạo các thành của máy trộn để đảm bảo trộn kỹ, cho đến khi đồng nhất (2÷3 phút). - Chuyển hỗn hợp sang một bồn trộn sạch khác và trộn trong 1 phút. Pha loãng : không bắt buộc Lưu ý: thi công PU-HF trong thời gian sống của sản phẩm và làm theo hướng dẫn thi công của nhà sản xuất.
SƠN LÓT	- Thi công lớp lót PU-HF theo tỷ lệ trộn 3kg A+ 3kg B + 8kg C (định mức 1,2÷1,4kg/m²) để khô từ 8 giờ đến 12 giờ trước khi thi công lớp phủ tiếp theo. Lưu ý: Việc sơn các lớp tiếp theo nên được thực hiện trong vòng 12 giờ sau khi thi công PU-HF. Nếu lâu hơn 12 giờ, cần mài nhẹ bề mặt trước khi tiến hành sơn phủ)
PHƯƠNG PHÁP THI CÔNG	- Đổ hỗn hợp ướt lên sàn đã xử lý bề mặt. Trải đều trên diện tích sàn ở độ dày 6mm÷9mm bằng cào ghim hoặc bay thép có răng cưa. - Đảm bảo hỗn hợp ướt được đổ liên tục (tối đa 5÷7 phút). Trong khi lớp sơn còn ướt, lăn bề mặt bằng con lăn gai để loại bỏ không khí.
ĐỊNH MỨC VẬT TƯ	HỖN HỢP VỮA PU-HF 2.3kg/m²/mm (13.8kg/m²/6mm và 20.7kg/m²/9mm)
TOOL CLEANING	- Sử dụng chất pha loãng để làm sạch dụng cụ và các chất bẩn. - Thực hiện theo các cảnh báo an toàn trên thùng chứa dung môi.
MAINTENANCE	- Làm sạch sàn thường xuyên bằng khăn ướt và chổi lau; có thể pha xút (NaOH) với nước để vệ sinh sàn; - Không nên dùng bất kỳ loại hóa chất có tính axit mạnh và dung môi để làm sạch vì có thể gây biến đổi màu sơn hoặc bong tróc màng sơn.

THỜI GIAN KHÔ	
Khô bề mặt ở 25°C	30 phút
Có thể đi lại nhẹ nhàng	Sau 12 giờ
Tải trọng nặng	Sau 48 giờ
Tiếp xúc với hóa chất	Sau 7 ngày
Đưa vào sử dụng	Sau 14 ngày
Thời gian sơn lớp kế tiếp	12 giờ (Chú ý: Nếu thời gian lăn giữa 2 lần quá 12 giờ, cần mài nhẹ bề mặt trước khi tiến hành sơn phủ lần 2))
Thời gian sống ở 25°C	15-20 phút

TÍNH CHẤT VẬT LÝ

Lớp phủ	Sơn phủ Polyurethane 5 thành phần
Tỷ lệ pha trộn A:B:C:D:Màu	3:3:16:0,2÷0,5 (kg)
Màu sắc	xanh lá cây, xanh dương, đỏ, xám, kem, xám nhạt, xanh da trời
Độ nhớt ở 25°C (hỗn hợp A+B)	500÷1000 mPa
Hàm lượng rắn	99%
Độ bền va đập	< 0,5 mm (máy kiểm tra lớp nền BRE)
Chịu mài mòn Taber	0,1gms/1000gms tải 1000 vòng/phút
Độ bền uốn	21N/mm ²
Sức căng bề mặt	7N/mm ²
Cường độ nén	50N/mm ²
Độ bám dính	bê tông bị phá hủy

*** Kháng hóa chất: PU-HF có khả năng kháng nhiều loại hóa chất phổ biến được liệt kê dưới đây:**

- + Axit loãng và đậm đặc: clohydric, nitric, photphoric và lưu huỳnh.
- + Các chất kiềm loãng và đậm đặc, kể cả natri hydroxit 50%.
- + Hầu hết các axit hữu cơ loãng và đậm đặc.
- + Chất béo, dầu và đường.
- + Dầu khoáng, dầu hỏa, xăng và dầu phanh. Hầu hết các dung môi hữu cơ.

THẬN TRỌNG

Nên thi công tại nơi thông thoáng, tránh xa các nguồn khói và lửa; Dùng quạt thông gió khi cần thiết. Mang các trang bị bảo hộ lao động: khẩu trang than hoạt tính, găng tay và kính. Trong trường hợp có tiếp xúc với mắt, rửa mắt với thật nhiều nước và đưa đến Bác sỹ trong thời gian sớm nhất. Lưu ý dung môi là chất dễ bay hơi. Vui lòng đọc tất cả thông tin trong tài liệu của sản phẩm trước khi thi công. Những thông tin này có thể được cập nhật mà không có sự báo trước. Vui lòng liên hệ hoặc ghé thăm trang web của Chúng tôi để cập nhật dữ liệu kỹ thuật và hướng dẫn.

LƯU Ý

Tất cả các hướng dẫn, khuyến nghị, báo cáo và dữ liệu kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên thông tin và kiểm tra mà chúng tôi tin là đáng tin cậy và chính xác, nhưng tính chính xác và đầy đủ của các bài kiểm tra nói trên không được hiểu là bảo hành. Trách nhiệm của người dùng là tự làm rõ thông tin và kiểm tra để xác định tính phù hợp của sản phẩm cho mục đích sử dụng, ứng dụng và tình hình công việc của riêng mình. Chúng tôi không khuyến nghị hoặc đảm bảo rằng bất kỳ mối nguy hiểm nào được liệt kê ở đây là những mối nguy duy nhất có thể tồn tại. Cả người bán và nhà sản xuất đều không chịu trách nhiệm với người mua hoặc người thứ ba về bất kỳ tổn thất, hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp phát sinh từ việc sử dụng hoặc không thể sử dụng sản phẩm. Các khuyến nghị hoặc tuyên bố, dù bằng văn bản hay bằng miệng, ngoại trừ các văn bản được nêu trong tài liệu này sẽ không ràng buộc với nhà sản xuất. Thông tin kỹ thuật và ứng dụng được cung cấp cho mục đích thiết lập một hồ sơ chung về vật liệu và các bước thi công. Kết quả kiểm tra đã đạt được trong điều kiện phòng thí nghiệm và Công Ty TNHH Euro Paint Việt Nam không cho rằng các thử nghiệm này hoặc bất kỳ thử nghiệm nào khác, thể hiện chính xác cho mọi điều kiện môi trường.

EURO PAINT
always best

EURO PAINT VIET NAM CO., LTD

No. 64/27, Binh Phuoc B Quarter, Binh Chuan Ward,

Thuan An City, Binh Duong Province

Email: info@europaintvietnam.vn

Tel: (+84) 965 946 943

